

Số: 1070 /TB-ĐHSP

Thái Nguyên, ngày 13 tháng 7 năm 2022

## THÔNG BÁO

### Về việc thẩm định năng lực ngoại ngữ các ứng viên PGS tại Hội đồng Giáo sư Cơ sở Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên năm 2022

Căn cứ Quyết định số 37/2018/QĐ-TTg ngày 31 tháng 8 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy định tiêu chuẩn, thủ tục xét công nhận đạt tiêu chuẩn và bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư; thủ tục xét hủy bỏ công nhận chức danh và miễn nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư;

Căn cứ vào Danh sách ứng viên đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh phó giáo sư năm 2022 tại Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên.

Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên thông báo về việc thẩm định năng lực ngoại ngữ của các ứng viên PGS năm 2022 như sau:

1. Thẩm định khả năng sử dụng thành thạo ngoại ngữ phục vụ công tác chuyên môn được xác định theo một trong các trường hợp được ghi tại Khoản 5, Điều 2 Quyết định 37/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

2. Thẩm định khả năng giao tiếp được bằng tiếng Anh được xác định theo Khoản 6, Điều 2 Quyết định 37/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, được cụ thể hóa bởi các tiêu chí sau đây: Mức độ hoàn thành câu hỏi, Ngữ pháp, Từ vựng, Phát âm, Độ trôi chảy và tổ chức nội dung.

3. Mỗi thành viên Hội đồng thẩm định đánh giá khả năng sử dụng thành thạo ngoại ngữ phục vụ công tác chuyên môn và khả năng giao tiếp được bằng tiếng Anh của mỗi ứng viên bằng phiếu theo các tiêu chí (có mẫu kèm theo). Ứng viên được đánh giá là đạt yêu cầu nếu tất cả các thành viên Hội đồng thẩm định ngoại ngữ đều đánh giá đạt.

Trên đây là các tiêu chí đánh giá, thẩm định ngoại ngữ ứng viên PGS tại Hội đồng Giáo sư cơ sở Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên năm 2022. Thông tin chi tiết xin liên hệ: Phòng Khoa học Công nghệ và Hợp tác quốc tế, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên, email: phongkhen-htqt@tnue.edu.vn, điện thoại: 0917.146.083 (PGS.TS Phạm Văn Khang, Phó trưởng phòng Phòng KH-CN&HTQT, Thư ký Hội đồng Giáo sư cơ sở năm 2022).

Trân trọng./.

Nơi nhận: *Qu*

- Hội đồng GSN (để b/c);
- Hội đồng thẩm định NN (để t/h);
- Website Trường (để t/b);
- Các ứng viên PGS (để t/b);
- Lưu: VT, KH-CN&HTQT (05).



HIỆU TRƯỞNG

*hu*  
PGS.TS. Mai Xuân Trường





## TIÊU CHÍ THẨM ĐỊNH KHẢ NĂNG SỬ DỤNG THÀNH THẠO NGOẠI NGỮ PHỤC VỤ CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN

(Kèm theo Thông báo số 1070/TB-ĐHSP ngày 13 tháng 7 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên)

KĨ NĂNG	TIÊU CHÍ THẨM ĐỊNH
Nghe	Có thể nghe hiểu các bài nói trực tiếp về các chủ đề quen thuộc và không quen thuộc trong nghề nghiệp.
	Có thể hiểu ý chính của các bài nói phức tạp cả về nội dung và ngôn ngữ (bao gồm cả những cuộc thảo luận mang tính kỹ thuật) trong lĩnh vực chuyên môn của mình.
	Có thể theo dõi và hiểu được các ý chính trong các bài giảng, bài phát biểu, bài tường thuật và các dạng trình bày khác trong học thuật hay nghề nghiệp có sử dụng ngôn ngữ và ý tưởng phức tạp.
Nói	Có thể giao tiếp độc lập về nhiều chủ đề, có lập luận và cấu trúc mạch lạc, kết nối giữa các ý trong trình bày, sử dụng ngôn từ trôi chảy, chính xác.
	Có thể lập luận một cách có hệ thống, nhấn mạnh được những điểm quan trọng bằng những chi tiết minh họa liên quan.
	Có thể trình bày một cách rõ ràng những bài thuyết trình đã được chuẩn bị, nêu được lý do ủng hộ hay phản đối một quan điểm cụ thể, đưa ra những lợi thế và bất lợi của những lựa chọn khác nhau; nhấn mạnh được những điểm chính và có chi tiết minh họa rõ ràng.
	Có thể trả lời các câu hỏi sau khi trình bày một cách lưu loát, tự nhiên, không gây căng thẳng cho bản thân hay cho người nghe.
Đọc	Có thể hiểu các bản hướng dẫn dài, phức tạp trong lĩnh vực chuyên môn của mình.
	Có thể đọc lướt nhanh các văn bản dài và phức tạp để định vị được các thông tin hữu ích của các bài báo và các bản báo cáo liên quan đến nhiều loại chủ đề chuyên môn.
	Có thể hiểu các bài báo và các báo cáo liên quan đến các vấn đề chuyên môn, trong đó tác giả thể hiện lập trường hoặc quan điểm cụ thể.
	Có thể tóm tắt được ý chính của các bài báo thuộc lĩnh vực chuyên môn.
	Có thể chuyển ngữ giữa tiếng mẹ đẻ và ngoại ngữ các nội dung liên quan đến chuyên môn mà ít gặp khó khăn.
Viết	Có thể viết bài báo khoa học về lĩnh vực chuyên môn, phát triển các lập luận một cách hệ thống, nêu bật được những ý chính và có những minh họa phù hợp, nêu lý do tán thành hay phản đối một quan điểm nào đó và giải thích những ưu điểm và nhược điểm của các giải pháp khác nhau.
	Có thể đánh giá các ý kiến khác nhau và các giải pháp cho một vấn đề.
	Có thể tổng hợp thông tin và lập luận từ nhiều nguồn khác nhau.



## TIÊU CHÍ VÀ HÌNH THỨC THẨM ĐỊNH KHẢ NĂNG GIAO TIẾP ĐƯỢC BẰNG TIẾNG ANH

(Kèm theo Thông báo số 1070/TB-ĐHSP ngày 13 tháng 7 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên)

### 1. Tiêu chí thẩm định

		Mức độ hoàn thành câu hỏi	Ngữ pháp	Từ vựng	Phát âm	Độ trôi chảy và Tổ chức nội dung
Mức độ đánh giá	Không đạt	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Không có câu trả lời</li> <li>- Câu trả lời hoàn toàn/phần lớn không liên quan đến câu hỏi</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Không có câu trả lời</li> <li>- Không thể sử dụng được cấu trúc câu đơn giản, với ít câu đúng hoặc do ghi nhớ, thuộc lòng</li> <li>- Chỉ sử dụng được các cấu trúc câu đơn; các cấu trúc câu phức rất ít hoặc phần lớn không đúng</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Không có câu trả lời</li> <li>- Chỉ có thể sử dụng được các từ đơn lẻ hoặc các lời nói do học thuộc lòng.</li> <li>- Có thể nói về chủ đề đơn giản nhưng chỉ có thể diễn đạt được các ý cơ bản về các chủ đề ít quen thuộc và còn mắc lỗi, gây hiểu nhầm ý định diễn đạt một cách thường xuyên</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Không có câu trả lời</li> <li>- Phát âm lời nói khiến người nghe không thể hiểu được</li> <li>- Có cố gắng kiểm soát các đặc điểm phát âm nhưng còn sai.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Không có câu trả lời; không thực hiện giao tiếp.</li> <li>- Ngừng nghỉ lâu trước hầu hết các từ; giao tiếp hầu như không được thực hiện; hoặc chỉ có thể nói các câu đơn.</li> <li>- Không thể phản hồi mà không ngừng nghỉ lâu; nói chậm; lặp lại và tự sửa lỗi bản thân.</li> <li>- Chỉ nói được các câu đơn nhưng lặp từ nói nhiều; tính mạch lạc chưa đạt được.</li> </ul>
	Đạt	Nhìn chung giải quyết được các vấn đề đặt ra của câu hỏi	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sử dụng kết hợp cả cấu trúc câu đơn và câu phức: các cấu trúc câu đơn giản chính xác; các cấu trúc câu phức còn chưa linh hoạt</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có thể giao tiếp về các chủ đề cả quen thuộc và không quen thuộc (trong đó có các vấn đề chuyên môn) với đủ lượng từ vựng cần thiết nhưng còn ít linh hoạt</li> </ul>	Có thể sử dụng được các đặc điểm phát âm với nỗ lực bằng nhiều phương pháp.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có thể duy trì giao tiếp trong thời gian dài mặc dù còn có thể thiếu tính mạch lạc; đôi khi còn lặp từ hoặc tự sửa lỗi sai của bản thân hoặc ngập ngừng.</li> <li>- Có thể sử dụng quá nhiều một số từ nói nhất định.</li> </ul>

### 2. Hình thức thẩm định

- Thẩm định kết hợp với việc đánh giá báo cáo tổng quan.
- Ứng viên trình bày báo cáo tổng quan bằng tiếng Anh.
- Hội đồng thẩm định đặt câu hỏi và ứng viên.

